

Số: 49/2025/QĐST-HNGĐ

Nga Sơn, ngày 22 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Th, sinh năm 1982.

Nơi ĐKTT: Thôn 1, xã Nga Th, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn 5, xã Nga L, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh Vũ Văn H, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Nga Th, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/5/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Th và anh Vũ Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về con*: Chị Trần Thị Th và anh Vũ Văn H có 02 con chung là Vũ Thị Ph, sinh ngày 21/6/2000 và Vũ Hải Y, sinh ngày 08/12/2007. Hiện nay cháu Ph đã trên 18 tuổi, đã lập gia đình riêng nên chị Th, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn, chị Th và anh H thống nhất thoả thuận giao con chung là Vũ Hải Y cho chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Vũ Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản và nợ chung*: Chị Trần Thị Th và anh Vũ Văn H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Căn cứ khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, chị Th tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (DSST) về việc ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án, ký hiệu: BLTU/24, số 0006545 ngày 24/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, chị Th được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- P. Kiểm tra nghiệp vụ và THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Nga L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Minh Tuân